

Số: **73** /TTr-UBND

Hà Nội, ngày **22** tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v Điều chỉnh Danh mục biệt thự được ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND ngày 10/12/2008 và Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND ngày 04/12/2013 của HĐND Thành phố.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT

Căn cứ Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND ngày 10/12/2008 về Đề án quản lý nhà biệt thự trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND ngày 4/12/2013 của HĐND Thành phố về ban hành danh mục phố cổ, làng cổ, làng nghề truyền thống tiêu biểu, biệt thự cũ, công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954 và di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thủ đô cần tập trung nguồn lực để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa;

Tại thời điểm xây dựng Danh mục 970 biệt thự trước đây, Sở Tài nguyên Môi trường và Nhà đất cùng Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội thực hiện việc thống kê nhà biệt thự theo hồ sơ quản lý ký hợp đồng cho thuê của Công ty TNHH MTV Quản lý và Phát triển nhà Hà Nội và chỉ tiến hành kiểm tra trên thực địa một số biệt thự. Trong thời gian này chưa tiến hành kiểm tra hồ sơ, tài liệu liên quan đến nhà biệt thự được xây dựng trước năm 1954; không có sự tham gia của 05 quận : Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa, Hai Bà Trưng, Tây Hồ có nhà biệt thự nên dẫn đến một số sai sót về việc đánh giá xác định biệt thự và địa chỉ biển số nhà.

Thực hiện chỉ đạo của HĐND Thành phố về rà soát, điều chỉnh Danh mục nhà biệt thự được ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND và Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND, ngày 9/2/2017 UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 707/QĐ-UBND thành lập Hội đồng thẩm định Thành phố và 02 Tổ công tác liên ngành; chỉ đạo Sở Xây dựng ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng thẩm định Thành phố và Tổ công tác liên ngành.

Sở Xây dựng và Tổ công tác liên ngành đã tập trung rà soát kiểm tra hiện trạng, chụp ảnh trên thực địa toàn bộ các biệt thự có tên trong Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND và Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND; phối hợp với các cơ quan Trung ương như Văn phòng Trung ương Đảng, Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng; kiểm tra thu thập các hồ sơ, tài liệu liên quan đến nhà biệt thự được xây dựng trước năm 1954, các hồ sơ về trật tự xây dựng, cấp phép xây dựng qua các thời kỳ; đối chiếu giữa thực địa với hồ sơ hiện có, 02 Tổ công tác liên ngành Thành phố đã đi đến thống nhất như sau :

- Một số biệt thự trong Danh mục nhà biệt thự thể hiện là nhà phố, công trình nhà ở có giá trị kiến trúc.



- Một số biệt thự đã phá dỡ, xây dựng công trình mới qua các thời kỳ trước đây.

- Một số địa chỉ nhà biệt thự không có trên thực tế; một số biệt thự nằm ở góc phố mang 2 biển số nhà nhưng trong Danh mục nhà biệt thự lại thống kê là 02 biệt thự riêng biệt.

02 Tổ công tác liên ngành Thành phố đã thống nhất hồ sơ và ký Biên bản kiểm tra báo cáo Hội đồng thẩm định Thành phố.

Ngày 9/6/2017 Hội đồng thẩm định Thành phố gồm lãnh đạo các sở, ngành, đơn vị: Xây dựng, Quy hoạch kiến trúc, Tài nguyên và môi trường, Văn hóa và Thể thao, Thanh tra Thành phố, Công an Thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Thành phố, Ban Đô thị, Ban Pháp chế HĐND Thành phố, Bộ Xây dựng, Hội Kiến trúc sư Thành phố và lãnh đạo các quận : Ba Đình, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng, Đống Đa, Tây Hồ đã họp thẩm định kết quả rà soát, điều chỉnh của 02 Tổ công tác liên ngành. Sau khi kiểm tra hồ sơ, thảo luận, Hội đồng thẩm định Thành phố đã thống nhất và ủy quyền cho Sở Xây dựng báo cáo UBND Thành phố đề xuất điều chỉnh Danh mục biệt thự của Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND và Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND.

Ngày 14/6/2017, Sở Xây dựng thay mặt Hội đồng thẩm định Thành phố có Báo cáo số 156/BC-SXD về kết quả rà soát, điều chỉnh Danh mục nhà biệt thự được ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND và Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố.

UBND Thành phố thống nhất với báo cáo kết quả rà soát của Sở Xây dựng và báo cáo HĐND Thành phố như sau :

1. Điều chỉnh Danh mục 970 biệt thự trong Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND ngày 10/12/2008 của HĐND Thành phố

a) Đề xuất đưa 20 biệt thự ra khỏi Danh mục 970 biệt thự của Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND và xác định là công trình nhà ở có kiến trúc (Theo Biểu 1).

b) Đề xuất đưa 02 biệt thự ra khỏi Danh mục 970 biệt thự của Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND và xác định là nhà phố (Theo Biểu 1).

c) Đề xuất đưa 03 biệt thự ra khỏi Danh mục 970 biệt thự của Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND vì trong Danh mục thống kê hai lần (Theo Biểu 2).

d) Đề xuất điều chỉnh từ 22 biệt thự trong Danh mục 970 biệt thự của Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND thành 29 biệt thự (tăng 07 biệt thự, do trước đây 01 biệt thự mang hai biển số nhà thành 02 biệt thự hoặc 02 biệt thự song lập riêng biệt nhưng lại ghép vào 01 số nhà) (Theo Biểu 2).

đ) Đề xuất điều chỉnh về địa chỉ của 51 biệt thự trong Danh mục 970 biệt thự của Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND (chỉ điều chỉnh địa chỉ biển số nhà, không làm tăng, giảm số lượng biệt thự) (Theo Biểu 2).

e) Xác định 123 biệt thự trong Danh mục 970 biệt thự của Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND đã phá dỡ hiện đang là đất trống hoặc đã cải tạo xây dựng lại thành nhà cao tầng và đề xuất hướng giải quyết như sau (Theo Biểu 3):

- Đề xuất đưa 22 biệt thự đã xây dựng mới trước ngày Luật Xây dựng có hiệu lực thi hành (ngày 1/7/2004) ra khỏi Danh mục 970 biệt thự (theo Điều 121 Luật Xây dựng 2004).

- Đề xuất đưa 04 biệt thự đã phá dỡ hiện là đất trống và 22 biệt thự đã xây dựng mới trước ngày Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND có hiệu lực pháp luật (ngày 10/12/2008) được cơ quan có thẩm quyền cho phép phá dỡ hoặc có văn bản chấp thuận dự án hoặc có giấy phép xây dựng ra khỏi Danh mục 970 biệt thự.

- Đề xuất đưa 06 biệt thự đã phá dỡ hiện là đất trống và 44 biệt thự đã xây dựng mới sau ngày Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND có hiệu lực pháp luật (ngày 10/12/2008) được cơ quan có thẩm quyền cho phép phá dỡ hoặc có văn bản chấp thuận dự án hoặc có giấy phép xây dựng ra khỏi Danh mục 970 biệt thự.

- Đề xuất giữ nguyên Danh mục biệt thự, đưa vào diện quản lý theo quy định đối với 06 biệt thự đã phá dỡ hiện là đất trống và 18 biệt thự đã xây dựng cải tạo lại qua các thời kỳ nhưng đến thời điểm Hội đồng thẩm định Thành phố thẩm định mà chưa tìm thấy văn bản của cơ quan có thẩm quyền cho phép phá dỡ hoặc có văn bản chấp thuận dự án hoặc có giấy phép xây dựng, cho đến khi có hồ sơ chứng minh.

Như vậy : Sau khi điều chỉnh, Danh mục 970 biệt thự của Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND sẽ còn là 853 biệt thự (Theo Phụ lục 1).

2. Điều chỉnh Danh mục 225 biệt thự theo Khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND ngày 04/12/2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố

a) Đề xuất đưa 03 biệt thự ra khỏi Danh mục 225 biệt thự của Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND và xác định là công trình nhà ở có kiến trúc (Theo Biểu 4).

b) Đề xuất điều chỉnh từ 09 biệt thự trong Danh mục 225 biệt thự của Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND còn 05 biệt thự (do trước đây 01 biệt thự mang hai biển số nhà đã thống kê thành 02 biệt thự) (Theo Biểu 4).

c) Đề xuất điều chỉnh về địa chỉ của 11 biệt thự trong 225 biệt thự của Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND (chỉ điều chỉnh địa chỉ biển số nhà, không làm tăng, giảm số lượng biệt thự) (Theo Biểu 4).

Như vậy : Sau khi điều chỉnh, Danh mục 225 biệt thự của Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND sẽ còn là 218 biệt thự (Theo Phụ lục 2).

Ủy ban nhân dân Thành phố kính trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Xây dựng;
- TTTU, TT HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố; (để b/c)
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ủy ban MTTQ Thành phố;
- Các sở: XD, QHKT, TN&MT, VH&TT;
- Thanh tra Thành phố;
- VPUBTP: CVP; PCVP P.V.Chiến;
- các phòng: TH, TKBT, KT, VHKG, ĐT;
- Lưu VT, ĐT_{Thạch}

(56')



Nguyễn Đức Chung

Biểu 1:**DANH MỤC BIỆT THỰ TRONG NGHỊ QUYẾT SỐ 18/2008/NQ-HĐND**

(Ban hành kèm theo Tờ trình số: **73** /TTr-UBND ngày **22** tháng **6** năm 2017
của UBND Thành phố)

1. Xác định 20 nhà là công trình kiến trúc khác :

Số TT	Số nhà	Đường phố	Quận
1	36	Bà Triệu	Hoàn Kiếm
2	53	Bà Triệu	Hoàn Kiếm
3	8	Tràng Thi	Hoàn Kiếm
4	16+18	Tràng Thi	Hoàn Kiếm
5	15B	Tràng Thi	Hoàn Kiếm
6	38+40	Lý Thái Tổ	Hoàn Kiếm
7	48	Lý Thái Tổ	Hoàn Kiếm
8	2-2B	Ngô Thì Nhậm	Hoàn Kiếm
9	8	Lê Trực	Ba Đình
10	37	Châu Long	Ba Đình
11	40	Châu Long	Ba Đình
13	26	Quan Thánh	Ba Đình
13	96	Quan Thánh	Ba Đình
14	29	Phan Huy Ích	Ba Đình
15	21	Đặng Dung	Ba Đình
16	23	Đặng Dung	Ba Đình
17	11	ngõ Châu Long	Ba Đình
18	67	Phó Đức Chính	Ba Đình
19	88	Phó Đức Chính	Ba Đình
20	17	Phạm Hồng Thái	Ba Đình

2. Xác định 2 nhà là nhà phố

Số TT	Số nhà	Đường phố	Quận
1	27	Phan Huy Ích	Ba Đình
2	3	Ngõ Yên Ninh	Ba Đình

Biểu 2:**DANH MỤC BIỆT THỰ TRONG NGHỊ QUYẾT SỐ 18/2008/NQ-HĐND**

(Ban hành kèm theo Tờ trình số: ~~13~~ /TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2017 của UBND Thành phố)

1. Điều chỉnh số lượng biệt thự 22 biệt thự thành 29 biệt thự :

Số TT	Tên biệt thự trong Nghị quyết 18/2008/NQ-HĐND	Kiểm tra thực tế	Điều chỉnh
1	65A phố Phan Đình Phùng 65B phố Phan Đình Phùng	01 biệt thự mang hai biển số nhà	65- 65B phố Phan Đình Phùng, quận Ba Đình
2	36 phố Tăng Bạt Hổ 38 phố Tăng Bạt Hổ	01 biệt thự mang hai biển số nhà	36-38 phố Tăng Bạt Hổ, quận Hai Bà Trưng
3	5A Nguyễn Bình Khiêm 5B Nguyễn Bình Khiêm	01 biệt thự mang hai biển số nhà	5A-5B phố Nguyễn Bình Khiêm, quận Hai Bà Trưng
4	54 phố Quán Sứ 42-44 phố Tràng Thi	01 biệt thự mang hai biển số nhà	54 phố Quán Sứ - 42, 44 phố Tràng Thi, quận Hoàn Kiếm
5			Bổ sung 59B phố Hai Bà Trưng – 14 phố Phan Bội Châu, quận Hoàn Kiếm
6	45-47 phố Phan Bội Châu	02 biệt thự riêng biệt	- 45 phố Phan Bội Châu - 47 phố Phan Bội Châu, quận Hoàn Kiếm
7	8-10 phố Tống Duy Tân	02 biệt thự riêng biệt	-8 phố Tống Duy Tân - 10 phố Tống Duy Tân, quận Hoàn Kiếm
8	90B2 Trần Hưng Đạo	03 biệt thự riêng biệt	-90B1 Trần Hưng Đạo -90B2 Trần Hưng Đạo -90B3 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm
9	35A + B phố Nguyễn Bình Khiêm	02 biệt thự riêng biệt	-35A phố Nguyễn Bình Khiêm -35B phố Nguyễn Bình Khiêm, quận Hoàn Kiếm
10	7 + 9 phố Lý Nam Đế	02 biệt thự riêng biệt	-7 phố Lý Nam Đế -9 phố Lý Nam Đế, quận Hoàn Kiếm

11	14+16 phố Lê Thánh Tông	02 biệt thự riêng biệt	-14 phố Lê Thánh Tông - 16 phố Lê Thánh Tông, quận Hoàn Kiếm
12	6 + 8 phố Nguyễn Gia Thiều	02 biệt thự riêng biệt	-6 phố Nguyễn Gia Thiều -8 phố Nguyễn Gia Thiều,
13	39 + 41 phố Quang Trung	02 biệt thự riêng biệt	-39 phố Quang Trung -41 phố Quang Trung
14	7AB ngõ Phan Chu Trinh	02 biệt thự riêng biệt	-7 -7A ngõ Phan Chu Trinh -7-7B ngõ Phan Chu Trinh
15	3A và 3B ngõ Phan Huy Chú	01 biệt thự	3 ngõ Phan Huy Chú
16	16 phố Phạm Đình Hổ, quận Hai Bà Trưng	02 biệt thự riêng biệt	-16A phố Phạm Đình Hổ -16B phố Phạm Đình Hổ
17	- 94 phố Tô Hiến Thành - 96 phố Tô Hiến Thành, quận Hai Bà Trưng	02 biệt thự mang 1 biển số nhà số 96 Tô Hiến Thành	số 94 -96 phố Tô Hiến Thành, quận Hai Bà Trưng

2.Điều chỉnh về địa chỉ 51 biệt thự

Số TT	Tên biệt thự trong Nghị quyết 18/2008/NQ-HĐND	Kiểm tra thực tế	Điều chỉnh
1	6 phố Bà Huyện Thanh Quan	biệt thự mang 2 biển số nhà	6 phố Bà Huyện Thanh Quan - số 4 Chùa Một, quận Ba Đình
2	22A phố Phan Đình Phùng	mang biển số nhà 22 phố Phan Đình Phùng	22 Phan Đình Phùng, quận Ba Đình.
3	65A và 65B phố Phan Đình Phùng	mang biển số nhà 65 Phan Đình Phùng	65 phố Phan Đình Phùng.
4	68A phố Phan Đình Phùng	mang biển số nhà 68C Phan Đình Phùng	68C (cũ là 68A) phố Phan Đình Phùng.
5	16 phố Đặng Dung	biệt thự mang hai biển số nhà	16-18 phố Đặng Dung quận Ba Đình
6	B1+B2 P18 phố Hoàng Hoa Thám	biển số mới là số 7 ngõ 55 phố Hoàng Hoa Thám	7 ngõ 55 (cũ là B1+B2 P18) phố Hoàng Hoa Thám
7	12B phố Hoàng Hoa Thám	biển số mới là số 12B ngõ 49 phố Hoàng Hoa Thám	12B ngõ 49 phố Hoàng Hoa Thám

8	38 phố Hoàng Hoa Thám	biển số mới là số 109 phố Hoàng Hoa Thám	số 109 (cũ là 38) phố Hoàng Hoa Thám
9	48 phố Hoàng Hoa Thám	biển số mới là số 139 phố Hoàng Hoa Thám	139 (cũ là 48) phố Hoàng Hoa Thám
10	66A phố Hoàng Hoa Thám	biển số mới là 167 phố Hoàng Hoa Thám	167 (cũ là 66A) phố Hoàng Hoa Thám
11	68 phố Hoàng Hoa Thám	mang biển số mới là 169 phố Hoàng Hoa Thám	169 (cũ là 68) phố Hoàng Hoa Thám
12	90 phố Hoàng Hoa Thám	biển số mới là 273 phố Hoàng Hoa Thám	273 (cũ là 90) phố Hoàng Hoa Thám
13	102 phố Hoàng Hoa Thám	biển số mới là 333 phố Hoàng Hoa Thám	333 (cũ là 102) phố Hoàng Hoa Thám
14	108 phố Hoàng Hoa Thám	biển số mới là 351 phố Hoàng Hoa Thám	351 (cũ là 108) phố Hoàng Hoa Thám
15	104 phố Hoàng Hoa Thám	biển số mới là 335 phố Hoàng Hoa Thám	335 (cũ là 104) phố Hoàng Hoa Thám
16	110 phố Hoàng Hoa Thám	biển số mới là 353 phố Hoàng Hoa Thám	353 (cũ là 110) phố Hoàng Hoa Thám
17	6 dốc Ngọc Hà	biển số mới là 180 phố Ngọc Hà	180 phố Ngọc Hà (cũ là 6 dốc Ngọc Hà).
18	8 dốc Ngọc Hà	biển số mới là 184 phố Ngọc Hà	184 phố Ngọc Hà (cũ là 8 dốc Ngọc Hà).
19	10A dốc Ngọc Hà	biển số mới là 186/6 phố Ngọc Hà	186/6 phố Ngọc Hà (cũ là 10A dốc Ngọc Hà).
20	K2 ngõ 222A phố Đội Cấn	biển số mới là K2 ngõ 260 Đội Cấn	K2 ngõ 260 Đội Cấn (cũ là K2 ngõ 222A).
21	K1A ngõ 222 phố Đội Cấn	biển số mới là K1A ngõ 260 phố Đội Cấn	K1A ngõ 260 phố Đội Cấn (K1A ngõ 222).
22	A1 ngõ 222 phố Đội Cấn	biển số mới là A1 ngõ 260 phố Đội Cấn	A1 ngõ 260 phố Đội Cấn (cũ là A1 ngõ 222)

23	105/3 ngõ Quan Thánh	biển số mới là 105/3 phố Quan Thánh	105/3 phố Quan Thánh.
24	6 phố Yên Thế	biển số mới là 16 phố Yên Thế	16 (cũ là số 6) phố Yên Thế
25	14B phố Phan Chu Trinh	biệt thự mang 3 biển số nhà 19 phố Lý Thường Kiệt - 14 và 14B phố Phan Chu Trinh	19 phố Lý Thường Kiệt - 14 và 14B phố Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm
26	47 Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm	biệt thự mang 2 biển số nhà	47 Hàng Bài - 50 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm
27	60 Lý Thường Kiệt	biệt thự mang 2 biển số nhà	60 phố Lý Thường Kiệt - 68 phố Quán Sứ, quận Hoàn Kiếm
28	53 phố Trần Quốc Toản	biệt thự mang 2 biển số nhà	53 phố Trần Quốc Toản - 38 phố Quang Trung, quận Hoàn Kiếm.
29	50 phố Trần Nhân Tông	biệt thự mang 2 biển số nhà	18 phố Nguyễn Bình Khiêm - 50 phố Trần Nhân Tông, quận Hai Bà Trưng
30	10 phố Lý Thường Kiệt	biệt thự mang 2 biển số nhà	10 phố Lý Thường Kiệt – 19 Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm.
31	50 phố Lý Thường Kiệt	biệt thự mang 2 biển số nhà	50 phố Lý Thường Kiệt – 62 phố Thợ Nhuộm, quận Hoàn Kiếm.
32	53 Phan Bội Châu	biệt thự mang 2 biển số nhà	53 Phan Bội Châu - 100 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm.
33	3 Phan Huy Chú	biệt thự mang 2 biển số nhà	3 Phan Huy Chú - 5 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm.
34	7+ 7B ngõ Phan Huy Chú	biệt thự mang biển số 7 ngõ Phan Huy Chú	7 ngõ Phan Huy Chú, quận Hoàn Kiếm
35	9+9A ngõ Phan Huy Chú	biệt thự mang biển số 9 ngõ Phan Huy Chú	9 ngõ Phan Huy Chú, quận Hoàn Kiếm
36	70 phố Trần Quốc Toản	biệt thự mang 2 biển số nhà	70 phố Trần Quốc Toản - 38 Hà Hồi, quận Hoàn Kiếm.

37	6 ngõ Lý Thường Kiệt	biệt thự mang biển số 6A ngõ Lý Thường Kiệt	6A ngõ Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm.
38	3 phố Ngô Quyền	biệt thự mang 2 biển số nhà	3A+3B phố Ngô Quyền, quận Hoàn Kiếm.
39	48 phố Thợ Nhuộm	biệt thự mang 2 biển số nhà	48 phố Thợ Nhuộm - 64 phố Quán Sứ, quận Hoàn Kiếm
40	52 phố Trần Nhân Tông	biệt thự mang biển số nhà số 52B ngõ 52 Trần Nhân Tông	52B ngõ 52 Trần Nhân Tông, quận Hai Bà Trưng
41	46 phố Tô Hiến Thành	biệt thự mang 2 biển số nhà	46 phố Tô Hiến Thành - số 145 Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng
42	10 phố Thề Giao	biệt thự mang biển số nhà số 10B phố Thề Giao	10B Thề Giao, quận Hai Bà Trưng
43	6 phố Thuyền Quang	biệt thự mang biển số nhà số 6A phố Thuyền Quang	6A (cũ là số 6) phố Thuyền Quang, quận Hai Bà Trưng
44	2 phố Nguyễn Bình Khiêm	biệt thự mang 2 biển số nhà	2 phố Nguyễn Bình Khiêm - 11 phố Hồ Xuân Hương, quận Hai Bà Trưng.
45	45 ngõ Toàn Thắng	biển số mới là 42 ngõ Toàn Thắng	42 (cũ là số 45) ngõ Toàn Thắng, quận Đống Đa.
46	B1 tổ 30 Phương Liên	biển số mới là 51 hẻm 6/31/5 phố Đặng Văn Ngữ	51 hẻm 6/31/5 phố Đặng Văn Ngữ, quận Đống Đa (cũ là B1 tổ 30 Phương Liên).
47	B2 tổ 30 Phương Liên	biển số mới là 14 ngõ 83 Xã Đàn	14 ngõ 83 Xã Đàn, quận Đống Đa (cũ là B2 tổ 30).
48	69 Thổ Quan	biển số mới là 79 Thổ Quan	79 (cũ là số 69) Thổ Quan, quận Đống Đa
49	175 đường Trường Chinh	biển số mới là 160 - 170 đường Trường Chinh	160 - 170 đường Trường Chinh, quận Đống Đa (cũ là 175 đường Trường Chinh).
50	66B phố Hoàng Hoa Thám	biển số mới là 120 phố Hoàng Hoa	120 phố Hoàng Hoa Thám (trong ngõ), quận Tây Hồ (cũ

		Thám (trong ngõ)	là 66B phố Hoàng Hoa Thám).
51	5B phố Hoàng Hoa Thám	biển số mới là 42 phố Hoàng Hoa Thám (trong ngõ)	42 phố Hoàng Hoa Thám (trong ngõ), quận Tây Hồ (cũ là 5B phố Hoàng Hoa Thám).

3. Loại 03 biệt thự ra khỏi Danh mục 970 biệt thự của Nghị quyết số 18/2008/NQ-HĐND vì trùng biển số nhà, gồm :

- Biệt thự số 29 phố Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm vì trong Danh mục 970 biệt thự đưa 2 lần biệt thự số 29 phố Hàng Bài.
- Biệt thự số 9 phố Tôn Thất Thiệp, quận Ba Đình vì trong Danh mục 970 biệt thự đưa 2 lần biệt thự số 9 phố Tôn Thất Thiệp.
- Biệt thự tại phố Tôn Thất Thiệp vì không xác định được biển số nhà.

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu 3:

DANH MỤC BIỆT THỰ TRONG NGHỊ QUYẾT SỐ 18/2008/NQ-HĐND
(Đã cải tạo xây dựng mới, được cơ quan có thẩm quyền cho phép phá
dỡ hoặc có văn bản chấp thuận dự án hoặc có Giấy phép xây dựng)
*(Ban hành kèm theo Tờ trình số: **73** /TTr-UBND ngày **22** tháng **6** năm*
2017 của UBND Thành phố)

Số TT	Số nhà	Đường phố	Quận
1	14	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
2	70	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
3	68A	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
4	72	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
5	19B	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
6	21	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
7	97	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
8	2	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
9	66A	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
10	83	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
11	85	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
12	66B	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
13	96	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
14	10	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
15	12	Trần Hưng Đạo	Hoàn Kiếm
16	31	Lý Thường Kiệt	Hoàn Kiếm
17	33+33B	Lý Thường Kiệt	Hoàn Kiếm
18	35+35B	Lý Thường Kiệt	Hoàn Kiếm
19	54	Lý Thường Kiệt	Hoàn Kiếm
20	88	Lý Thường Kiệt	Hoàn Kiếm
21	30	Lý Thường Kiệt	Hoàn Kiếm
22	15	Lý Thường Kiệt	Hoàn Kiếm
23	53	Lý Thường Kiệt	Hoàn Kiếm

24	55	Lý Thường Kiệt	Hoàn Kiếm
25	57	Lý Thường Kiệt	Hoàn Kiếm
26	2	Hai Bà Trưng	Hoàn Kiếm
27	3	Hai Bà Trưng	Hoàn Kiếm
28	13	Hai Bà Trưng	Hoàn Kiếm
29	25	Ngô Quyền	Hoàn Kiếm
30	49	Ngô Quyền	Hoàn Kiếm
31	34	Lý Thái Tổ	Hoàn Kiếm
32	59	Lý Thái Tổ	Hoàn Kiếm
33	66	Thợ Nhuộm	Hoàn Kiếm
34	92	Thợ Nhuộm	Hoàn Kiếm
35	40	Thợ Nhuộm	Hoàn Kiếm
36	54	Thợ Nhuộm	Hoàn Kiếm
37	74	Thợ Nhuộm	Hoàn Kiếm
38	84	Thợ Nhuộm	Hoàn Kiếm
39	204	Trần Quang Khải	Hoàn Kiếm
40	210	Trần Quang Khải	Hoàn Kiếm
41	37	Trần Quốc Toản	Hoàn Kiếm
42	15+15A	Trần Quốc Toản	Hoàn Kiếm
43	65BC	Trần Quốc Toản	Hoàn Kiếm
44	72	Trần Quốc Toản	Hoàn Kiếm
45	38+40	Phùng Hưng	Hoàn Kiếm
46	10	Phan Chu Trinh	Hoàn Kiếm
47	22	Phan Chu Trinh	Hoàn Kiếm
48	18B	Lê Thánh Tông	Hoàn Kiếm
49	20	Phan Bội Châu	Hoàn Kiếm
50	72	Quán Sứ	Hoàn Kiếm
51	3	Quang Trung	Hoàn Kiếm
52	3A	Quang Trung	Hoàn Kiếm
53	15	Lý Nam Đế	Hoàn Kiếm
54	32	Trương Hán Siêu	Hoàn Kiếm
55	86	Bà Triệu	Hoàn Kiếm
56	6	Ngõ Dã Tượng	Hoàn Kiếm

57	5	Đặng Thái Thân	Hoàn Kiếm
58	3	Phan Huy Chú	Hoàn Kiếm
59	5	Ngõ Phan Huy Chú	Hoàn Kiếm
60	35	Điện Biên Phủ	Ba Đình
61	22B	Điện Biên Phủ	Ba Đình
62	47	Hàng Bún	Ba Đình
63	19B	Quan Thánh	Ba Đình
64	105B	Quan Thánh	Ba Đình
65	107	Quan Thánh	Ba Đình
66	82	Quan Thánh	Ba Đình
67	81	Quan Thánh	Ba Đình
68	B1	Ngõ 195 Đội Cấn	Ba Đình
69	A1	Ngõ 222A Đội Cấn	Ba Đình
70	9A	Đặng Tất	Ba Đình
71	53	Phạm Hồng Thái	Ba Đình
71	110	Nguyễn Thái Học	Ba Đình
72	9	Nguyễn Biểu	Ba Đình
73	27	Nguyễn Trường Tộ	Ba Đình
74	D11B	Giảng Võ	Ba Đình
75	D7	Giảng Võ	Ba Đình
76	D9A	Giảng Võ	Ba Đình
77	5A	Cao Bá Quát	Ba Đình
78	2	Phó Đức Chính	Ba Đình
79	112A	Hoàng Hoa Thám	Ba Đình
80	56	Nguyễn Du	Hai Bà Trưng
81	85	Nguyễn Du	Hai Bà Trưng
83	24	Hàn Thuyên	Hai Bà Trưng
84	28	Hàn Thuyên	Hai Bà Trưng
85	30	Nguyễn Thượng Hiền	Hai Bà Trưng
86	43	Nguyễn Thượng Hiền	Hai Bà Trưng
87	3	Nguyễn Thượng Hiền	Hai Bà Trưng
88	49	Hàng Chuối	Hai Bà Trưng
89	30	Hàng Chuối	Hai Bà Trưng

90	40	Hàng Chuối	Hai Bà Trưng
91	42	Hàng Chuối	Hai Bà Trưng
92	17	Thế Giao	Hai Bà Trưng
93	8	Thế Giao	Hai Bà Trưng
94	28	Tăng Bạt Hổ	Hai Bà Trưng
95	125	Lò Đúc	Hai Bà Trưng
96	183	Bà Triệu	Hai Bà Trưng
97	19	Thụy Khuê	Tây Hồ
98	2A3	Trung Tự	Đống Đa
99	3A5	Trung Tự	Đống Đa

Biểu 4:

DANH MỤC BIỆT THỰ TRONG NGHỊ QUYẾT SỐ 24/2013/NQ-HĐND
(Ban hành kèm theo Tờ trình số: **73** /TTr-UBND ngày **22** tháng **6** năm 2017
của UBND Thành phố)

1. Xác định là công trình kiến trúc khác :

Số TT	Số nhà	Đường phố	Quận
1	95	Trúc Bạch	Ba Đình
2	97	Trúc Bạch	Ba Đình
3	3 (5)	Lê Thánh Tông	Hoàn Kiếm

2. Điều chỉnh 09 biệt thự còn 05 biệt thự

Số TT	Tên biệt thự trong Nghị quyết 24/2013/NQ-HĐND	Kiểm tra thực tế	Điều chỉnh
1	41 phố Điện Biên Phủ 2 phố Lê Hồng Phong	01 biệt thự mang hai biên số nhà	41 phố Điện Biên Phủ - 2 Lê Hồng Phong, quận Ba Đình
2	6 phố Lê Hồng Phong, 6A phố Lê Hồng Phong, 6B phố Lê Hồng Phong	không có số 6 phố Lê Hồng Phong chỉ có số 6A và số 6B phố Lê Hồng Phong	6A phố Lê Hồng Phong 6B phố Lê Hồng Phong, quận Ba Đình.
3	5 phố Lê Phụng Hiểu 20 phố Tôn Đản	01 biệt thự mang hai biên số nhà	20 phố Tôn Đản - 5 Lê Phụng Hiểu, quận Hoàn Kiếm
4	53 phố Lý Thái Tổ 18 phố Lê Phụng Hiểu	01 biệt thự mang hai biên số nhà	18 phố Lê Phụng Hiểu – 53 phố Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm

3. Điều chỉnh về địa chỉ 11 biệt thự

Số TT	Tên biệt thự trong Nghị quyết 24/2013/NQ-HĐND	Kiểm tra thực tế	Điều chỉnh
1	44 Tràng Thi	01 biệt thự mang 03	42-44 phố Tràng Thi - 54

		biển số nhà	Quán Sứ, quận Hoàn Kiếm.
2	68A phố Phan Đình Phùng	mang biển số nhà mới là 68C Phan Đình Phùng	68C (cũ là 68A) phố Phan Đình Phùng, quận Ba Đình.
3	65B phố Phan Đình Phùng	mang biển số nhà mới là 65 Phan Đình Phùng	65 (cũ là 65B) phố Phan Đình Phùng, quận Ba Đình.
4	5A và 5B phố Lê Hồng Phong	mang biển số nhà mới là 5 phố Lê Hồng Phong	5 (cũ là 5A-5B) phố Lê Hồng Phong, quận Ba Đình.
5	3 ngõ 105 Quan Thánh	mang biển số nhà mới là 3/105 phố Quan Thánh	3/105 phố Quan Thánh.
6	19 phố Lý Thường Kiệt	biệt thự mang ba biển số nhà	19 phố Lý Thường Kiệt - 14 và 14B phố Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm.
7	86 phố Trần Hưng Đạo	biệt thự mang hai biển số nhà	86 phố Trần Hưng Đạo - 86 phố Quán Sứ, quận Hoàn Kiếm.
8	84A+84B phố Nguyễn Du	mang biển số nhà mới là 84 phố Nguyễn Du	84 (cũ là 84A+84B) phố Nguyễn Du, quận Hoàn Kiếm.
9	7 phố Phạm Đình Hổ	biệt thự mang hai biển số nhà,	7 phố Phạm Đình Hổ - số 32 phố Tăng Bạt Hổ, quận Hai Bà Trưng.
10	46 phố Tô Hiến Thành	biệt thự mang hai biển số nhà	46 phố Tô Hiến Thành - 145 phố Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng.
11	6 phố Thiên Quang	mang biển số nhà mới là 6A phố Thiên Quang	6A (cũ là số 6) phố Thiên Quang, quận Hai Bà Trưng

Phụ lục 1

TỔNG HỢP 853 BIỆT THỰ CŨ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Kèm theo Tờ trình số: **73** /TTr-UBND ngày **22** tháng 6 năm 2017 của UBND Thành phố Hà Nội.

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chỗ	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I. QUẬN BA ĐÌNH: 286 BIỆT THỰ					
1	6		Bà Huyện Thanh Quan	VP Trung ương Đảng QL	Số 6 Bà Huyện Thanh Quan - 4 Chùa Một Cột
2	4		Bà Huyện Thanh Quan	VP Trung ương Đảng QL Số hộ QL ký hợp đồng 16 hộ chưa bán	
3		3	Cao Bá Quát		
4		5B	Cao Bá Quát		
5		19	Cao Bá Quát		
6		21	Cao Bá Quát		
7	34A		Cao Bá Quát		
8	34B		Cao Bá Quát		
9	84		Cửa Bắc		
10	86		Cửa Bắc		
11	88		Cửa Bắc		
12	90		Cửa Bắc		
13	5\92		Cửa Bắc		
14	96		Cửa Bắc		
15	98		Cửa Bắc		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
16	100C		Cửa Bắc		
17	28		Châu Long		
18	34		Châu Long		
19		35	Châu Long		
20		39	Châu Long		
21		47	Châu Long		
22		49	Châu Long		
23		55	Châu Long		
24	60		Châu Long		
25	62		Châu Long		
26		65	Châu Long		
27		67	Châu Long		
28		21	Chu Văn An		
29		7	Chùa Một Cột	VP Trung ương Đảng QL	
30		11	Chùa Một Cột	VP Trung ương Đảng QL	
31		7	Điện Biên Phủ		
32		9	Điện Biên Phủ		
33		11	Điện Biên Phủ		
34		13	Điện Biên Phủ		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chỗ	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
35		17	Điện Biên Phủ	Cty CP KD và xây dựng	
36	22A		Điện Biên Phủ		Hiện nay mang biển 22.
37		23	Điện Biên Phủ		
38	24		Điện Biên Phủ		
39	26		Điện Biên Phủ	Báo Văn hóa	
40		33	Điện Biên Phủ	Cục Cảnh sát Bảo vệ	
41	34		Điện Biên Phủ	Tổng Cty đầu tư và PTN Hà Nội	
42	114		Đội Cấn		
43	216		Đội Cấn		
44	222		Đội Cấn		
45		281	Đội Cấn	Cty du lịch xúc tiến đầu tư	
46		K2 ngõ 260	Đội Cấn		Số cũ là K2 ngõ 222A Đội Cấn
47		K1A ngõ 260	Đội Cấn		Số cũ là K1A ngõ 222A Đội Cấn
48		K1B ngõ 260	Đội Cấn		Số cũ K1B - ngõ 222A Đội Cấn
49		A1 ngõ 195B	Đội Cấn		
50		A2 ngõ 195B	Đội Cấn		
51		A2 ngõ 160	Đội Cấn		Số cũ A2 - ngõ 222A Đội Cấn.
52		B2 ngõ 195B	Đội Cấn		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chỗ	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
53		C1 ngõ 195B	Đội Cấn		
54		C2 ngõ 195B	Đội Cấn		
55		D1 ngõ 195B	Đội Cấn		
56		D2 ngõ 195B	Đội Cấn		
57		E1 ngõ 195B	Đội Cấn		
58		E2 ngõ 195B	Đội Cấn		
59		E3 ngõ 195B	Đội Cấn		
60		G1 ngõ 195B	Đội Cấn		
61		G2 ngõ 195B	Đội Cấn		
62		5	Đặng Dung		
63		11	Đặng Dung		
64		13	Đặng Dung		
65	16 + 18		Đặng Dung		Số cũ 16
66	12\20		Đặng Dung		
67	24		Đặng Dung		
68	26		Đặng Dung		
69	8A		Đặng Tất		
70	8B		Đặng Tất		
71		9B	Đặng Tất		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
72	10		Đặng Tất		
73		11	Đặng Tất		
74	12		Đặng Tất		
75		9	Đường Thanh Niên		
76		D9B	Giảng Võ		
77		D11a	Giảng Võ		
78	D12		Giảng Võ		
79	8		Hàng Bún		
80		13	Hàng Bún		
81	16		Hàng Bún		
82	18		Hàng Bún		
83		31	Hàng Bún		
84	22		Hàng Bún		
85	40		Hàng Bún		
86	52		Hàng Bún		
87	4 ngõ		Hàng Bún		
88	6 ngõ		Hàng Bún		
89		9 ngõ	Hàng Bún		
90	16B		Hàng Than		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chẩn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
91	4		Hoàng Diệu	VP Trung ương Đảng QL	
92	6		Hoàng Diệu	VP Trung ương Đảng QL	
93	20		Hoàng Diệu	Cục Quản lý giáo dục	
94	26		Hoàng Diệu	VP Trung ương Đảng QL	
95	30		Hoàng Diệu	VP Trung ương Đảng QL	
96	34		Hoàng Diệu	VP Trung ương Đảng QL	
97	36		Hoàng Diệu	Cục Quản lý giáo dục	
98	60		Hoàng Diệu	Cty quản lý cho thuê	
99	12B ngõ 49		Hoàng Hoa Thám		Số cũ 12B
100	109		Hoàng Hoa Thám		Số cũ là 38 Hoàng Hoa Thám
101	139		Hoàng Hoa Thám		Số cũ là 48 Hoàng Hoa Thám
102	167		Hoàng Hoa Thám		Số cũ 66A Hoàng Hoa Thám
103	169		Hoàng Hoa Thám		Số cũ 68 Hoàng Hoa Thám
104	273		Hoàng Hoa Thám		Số cũ 90 Hoàng Hoa Thám
105		333	Hoàng Hoa Thám		Số cũ 102 Hoàng Hoa Thám
106		335	Hoàng Hoa Thám		Số cũ 104 Hoàng Hoa Thám
107		351	Hoàng Hoa Thám		Số cũ 108 Hoàng Hoa Thám
108		353	Hoàng Hoa Thám		Số cũ 110 Hoàng Hoa Thám

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
109		7 ngõ 55	Hoàng Hoa Thám		Số cũ B1+B2-P18 Hoàng Hoa Thám
110		9	Hồ Nhai		
111	36		Hồ Nhai		
112	42		Hồ Nhai		
113		25	Hùng Vương	VP Trung ương Đảng QL	
114	10		Khúc Hạo	VP Trung ương Đảng QL	
115	4		Lê Duẩn		
116	6		Lê Duẩn		tức số 2 Cao Bá Quát
117	8		Lê Duẩn (tức số 1 Cao Bá Quát)		
118	10		Lê Duẩn		
119	12		Lê Duẩn		
120	14		Lê Duẩn		
121	18		Lê Hồng Phong		
122	14		Lê Trục	Tạp chí báo Thời Đại	
123	180		Ngọc Hà		Số cũ là số 6 Dốc Ngọc Hà
124	184		Ngọc Hà		Số cũ là số 8 Dốc Ngọc Hà
125	186/6		Ngọc Hà		Số cũ là số 10A Dốc Ngọc Hà
126	52		Ngũ Ax		
127		1	Nguyễn Biểu		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
128	2		Nguyễn Biều		
129		3	Nguyễn Biều		
130	8		Nguyễn Biều		
131	12		Nguyễn Biều		
132	16A		Nguyễn Biều		
133	16B		Nguyễn Biều		
134		17	Nguyễn Biều		
135	18B		Nguyễn Biều		
136		19	Nguyễn Biều		
137		21	Nguyễn Biều		
138		23	Nguyễn Biều		
139		25	Nguyễn Biều		
140		3	Nguyễn Cảnh Chân	VP Trung ương Đảng QL	
141		5	Nguyễn Cảnh Chân	VP Trung ương Đảng QL	
142	22		Nguyễn Thái Học		
143	24		Nguyễn Thái Học		
144	34		Nguyễn Thái Học		
145	38A		Nguyễn Thái Học		
146	38B		Nguyễn Thái Học		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chân	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
147		43	Nguyễn Thái Học		
148		45	Nguyễn Thái Học		
149		49	Nguyễn Thái Học	Cty điện thoại HN	
150		65	Nguyễn Thái Học		
151		67	Nguyễn Thái Học		
152		69	Nguyễn Thái Học		
153		77	Nguyễn Thái Học	Liên minh HTX Việt Nam	
154	96		Nguyễn Thái Học		
155	98		Nguyễn Thái Học		
156	104		Nguyễn Thái Học		
157	108		Nguyễn Thái Học		
158		143	Nguyễn Thái Học		
159	152		Nguyễn Thái Học		
160		153	Nguyễn Thái Học		
161		155	Nguyễn Thái Học		
162	168		Nguyễn Thái Học		
163		173	Nguyễn Thái Học		
164	14		Nguyễn Trường Tộ		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
165		5	Ông Ích Khiêm	Tổng cty Cà phê VN	
166	8		Phan Đình Phùng		
167	16		Phan Đình Phùng		
168	18		Phan Đình Phùng		
169	20		Phan Đình Phùng		
170	22		Phan Đình Phùng		
171	26		Phan Đình Phùng		
172	28		Phan Đình Phùng		
173	34		Phan Đình Phùng		
174	38		Phan Đình Phùng	Cty CP tổng bách hóa	
175	40		Phan Đình Phùng		
176	42		Phan Đình Phùng		
177	44		Phan Đình Phùng		
178		46	Phan Đình Phùng		
179	48		Phan Đình Phùng		
180		49	Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
181	50		Phan Đình Phùng		
182		51	Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chân	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
183	52		Phan Đình Phùng		
184		53	Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
185	54		Phan Đình Phùng		
186		55	Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
187		57	Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
188		59+61	Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
189	62		Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
190	64		Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
191	66		Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
192		65	Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	Số cũ 65A Phan Đình Phùng và số 65B Phan Đình Phùng.
193		67	Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
194	68		Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
195	68C		Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	Số cũ là số 68A
196		69	Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
197	70		Phan Đình Phùng		
198		71	Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
199	72		Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
200	74		Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
201	76		Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
202	78		Phan Đình Phùng	VP Trung ương Đảng QL	
203	12		Phan Huy Ích		
204	18		Phan Huy Ích		
205	20		Phan Huy Ích		
206	26		Phan Huy Ích		
207	56		Phó Đức Chính		
208	58		Phó Đức Chính		
209	62		Phó Đức Chính		
210	78		Phó Đức Chính		
211	84		Phó Đức Chính		
212	72		Phó Đức Chính		
213	86		Phó Đức Chính		
214	100		Phó Đức Chính		
215	104		Phó Đức Chính		
216	106		Phó Đức Chính		
217	110		Phó Đức Chính		
218	4		Quán Thánh		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
219	6		Quán Thánh		
220		9	Quán Thánh		6 Phan Đình Phùng
221		17	Quán Thánh		
222	18A		Quán Thánh		
223	18B		Quán Thánh		
224	18T		Quán Thánh		
225		19A	Quán Thánh		
226		21	Quán Thánh		
227		23	Quán Thánh		
228		25	Quán Thánh		
229	28		Quán Thánh		
230		49	Quán Thánh		
231		71	Quán Thánh	XN QL & PT nhà Ba Đình	
232		73	Quán Thánh		
233		75	Quán Thánh		
234		77	Quán Thánh		
235	80		Quán Thánh		
236		85	Quán Thánh		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
237	86		Quán Thánh		
238	90		Quán Thánh		
239		97	Quán Thánh	CQ Công đoàn quận Ba Đình	
240		99	Quán Thánh		Tức số 6 Nguyễn Biểu
241		103	Quán Thánh	Hội nông dân Việt Nam	
242		105/3	Quán Thánh		Số cũ là 105/3 ngõ Quán Thánh
243		105/4	Quán Thánh		
244		111	Quán Thánh		
245		113	Quán Thánh		
246	114		Quán Thánh		
247	116		Quán Thánh		
248	118A		Quán Thánh		
249	118C		Quán Thánh		
250	134		Quán Thánh		
251	144B		Quán Thánh		
252	144C		Quán Thánh		
253	146		Quán Thánh		
254	148		Quán Thánh		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
255	152		Quán Thánh		
256	158		Quán Thánh		
257	160		Quán Thánh		
258	168		Quán Thánh	Cty ăn uống Ba Đình	
259	170		Quán Thánh		
260	174		Quán Thánh		
261	176		Quán Thánh		
262	182		Quán Thánh		
263	36		Sơn Tây		
264	4		Tôn Thất Thiệp		
265		5	Tôn Thất Thiệp		
266		7	Tôn Thất Thiệp		
267		9	Tôn Thất Thiệp	Tập đoàn dầu khí VN	
268	10		Tôn Thất Thiệp		
269		3 ngõ	Tôn Thất Thiệp		
270		5 ngõ	Tôn Thất Thiệp		
271		5	Trần Phú		
272		7B	Trần Phú		
273		9	Trần Phú		
274		11	Trần Phú		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
275		13	Trần Phú		Tức số 2 Tôn Thất Thiệp
276		15	Trần Phú		
277		17	Trần Phú		
278		19	Trần Phú		
279		21	Trần Phú		
280		33	Trần Phú	Bộ Tư lệnh Cảnh vệ	
281	42		Trần Phú		
282		45	Trần Phú	Cty quản lý cho thuê	
283		57	Trần Phú	Cty du lịch khách sạn Kim Liên	
284		87	Trúc Bạch		
285	4 ngõ		Yên Ninh		
286	6		Yên Thế		Hiện mang biển 16 Yên Thế

I. QUẬN ĐÔNG ĐA: 24 BIỆT THỰ

287		51, hẻm 6/31/5	Đặng Văn Ngừ		Số cũ B1 Tổ 30 Phương Liên
288		9	Lý Văn Phúc	Trụ sở UBND phường Cát Linh	
289		11	Lý Văn Phúc		
290	8 ngõ 6		Tây Sơn		
291	42 ngõ		Toàn Thắng		Số cũ 45 ngõ Toàn Thắng
292	58		Thổ Quan		
293		79	Thổ Quan		Số cũ 69 Thổ Quan

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chỗ	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
294	8		Trịnh Hoài Đức		
295		1-A2	Trung Tự		
296	2-A2		Trung Tự		
297		1- A3	Trung Tự		
298		1- A4	Trung Tự		
299	2-A4		Trung Tự		
300		3-A4	Trung Tự		
301		1-A5	Trung Tự		
302	2-A5		Trung Tự		
303	4-A5		Trung Tự		
304	150		Trường Chinh		
305		168-170	Trường Chinh		Số cũ 175 Trường Chinh
306	14 ngõ 83		Xã Đàn		Số cũ B2 Tổ 30 Phương Liên
307		1- H1	Vĩnh Hồ		
308		1- H2	Vĩnh Hồ		
309	2-H2		Vĩnh Hồ		
310	2- H1		Vĩnh Hồ		
I. QUẬN HOÀN KIẾM: 356 BIỆT THỰ					
311		33	Bà Triệu	Phòng Thương mại và Công nghiệp VN	

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
312	58A		Bà Triệu		
313	58B		Bà Triệu		
314		59	Bà Triệu		
315		61	Bà Triệu	LH. Hòa Bình và đoàn kết HNVN	
316		63	Bà Triệu		
317	84		Bà Triệu		
318	2		Cổ Tân		
319	12+14		Cửa Đông	Công đoàn ngành Xây dựng	
320	8		Chân Cầm		
321		3	Dã Tượng		
322		5	Dã Tượng		
323		7	Dã Tượng		
324		9	Dã Tượng		
325	10		Dã Tượng		
326		1 ngõ	Dã Tượng		
327	4 ngõ		Dã Tượng		
328	2 ngõ 3B		Đặng Thái Thân		
329	4		Đình Công Tráng		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
330	6		Đình Công Tráng	Trung tâm nghiên cứu về GD & PN	
331	10B		Đình Công Tráng		
332	12B		Đình Công Tráng		
333		5	Đường Thành	Cty nước và môi trường VN	
334	6B		Đường Thành		
335		3	Hạ Hôi		
336	4		Hạ Hôi		
337	6		Hạ Hôi		
338		7	Hạ Hôi		
339	8		Hạ Hôi		
340		9	Hạ Hôi		
341		11	Hạ Hôi		
342	18		Hạ Hôi		
343		19+19B	Hạ Hôi		
344	20		Hạ Hôi		
345	22		Hạ Hôi		
346		23	Hạ Hôi		
347		25	Hạ Hôi		

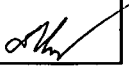
TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
348	26		Hạ Hồi		
349	32		Hạ Hồi		
350	34		Hạ Hồi		
351	36		Hạ Hồi		
352		19	Hàng Buồm	Hội Văn nghệ Hà Nội	
353		1A	Hai Bà Trưng		
354		1B	Hai Bà Trưng		
355	10		Hai Bà Trưng		
356		11AB	Hai Bà Trưng		
357	12		Hai Bà Trưng		
358		15	Hai Bà Trưng	Bộ Giáo dục và đào tạo	
359	16		Hai Bà Trưng		
360	18		Hai Bà Trưng		
361	20		Hai Bà Trưng		
362	22B		Hai Bà Trưng	Tổng Cty phát hành sách	
363	44		Hai Bà Trưng		
364	48		Hai Bà Trưng	Viện kiểm nghiệm- Bộ Y tế	
365		59	Hai Bà Trưng		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
366		59B	Hai Bà Trưng		59B Hai Bà Trưng - 14 Phan Bội Châu. Biệt thự hai mặt phố
367	86		Hai Bà Trưng		
368	90		Hai Bà Trưng	Bộ Công an	
369	10		Hàm Long		
370		31	Hàm Long		
371	46		Hàm Long		
372		49	Hàm Long		
373		57	Hàm Long		
374		59	Hàm Long		
375		29	Hàng Bài	Trường mầm non + TT Triển lãm	
376	32		Hàng Bài	Trường Trung Vương	
377		47	Hàng Bài		Số 47 Hàng Bài (tức Số 50 Trần Hưng Đạo)
378		49C	Hàng Bài		
379		75+77	Hàng Bông	Bệnh viện Việt Đức	
380		19	Hàng Vôi		
381	4		Lê Phụng Hiểu		
382		5	Lê Phụng Hiểu		
383	6		Lê Phụng Hiểu		
384		11	Lê Phụng Hiểu		
385	14		Lê Phụng Hiểu		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chỗ	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
386		1	Lê Thái Tổ	Cty CP Thủy tạ	
387	4A		Lê Thánh Tông		
388	14		Lê Thánh Tông		
389	16		Lê Thánh Tông		
390	18A		Lê Thánh Tông		
391		29	Lê Thánh Tông		
392		31	Lê Thánh Tông		
393	12		Liên Trì		
394	2 ngõ		Liên Trì		
395	6		Lý Đạo Thành		
396	8		Lý Đạo Thành		
397		3	Lý Nam Đế		
398		5	Lý Nam Đế		
399		7	Lý Nam Đế		
400		9	Lý Nam Đế		
401		11	Lý Nam Đế		
402	16A		Lý Nam Đế		Số cũ K5 - 16A Lý Nam Đế
403		31+31C/30	Lý Nam Đế	Bộ Quốc phòng	
404		63	Lý Nam Đế		
405		73	Lý Nam Đế	Bộ Quốc phòng	
406		79+81	Lý Nam Đế		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
407		91	Lý Nam Đế		
408		93	Lý Nam Đế	Khu TT Quân đội	Số cũ 93+2D+95
409		95	Lý Nam Đế		
410		43	Lý Thái Tổ		
411		51	Lý Thái Tổ	Liên hiệp công đoàn Hà Nội	
412	4		Lý Thường Kiệt		
413	6		Lý Thường Kiệt		
414	8		Lý Thường Kiệt		
415	10		Lý Thường Kiệt		Số 10 Lý Thường Kiệt - Số 19 Phan Chu Trinh.
416		9+11	Lý Thường Kiệt	Phòng giáo dục quận Hoàn Kiếm	
417		13	Lý Thường Kiệt		
418	14		Lý Thường Kiệt		
419	38		Lý Thường Kiệt		Không tìm thấy nhà Biệt thự. Hiện chỉ có số 36 Lý Thường Kiệt là Bảo tàng Phụ nữ.
420	40		Lý Thường Kiệt		
421	50		Lý Thường Kiệt		Số 50 Lý Thường Kiệt - Số 62 Thợ Nhuộm
422		51	Lý Thường Kiệt		
423	56		Lý Thường Kiệt		
424	58		Lý Thường Kiệt	Cty CP tu tạo và phát triển nhà Hà Nội	

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chân	Lề	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
425		59	Lý Thường Kiệt	Viện năng lượng nguyên tử.	
426	60		Lý Thường Kiệt		Số 60 Lý Thường Kiệt - Số 68 Quán Sứ
427		61	Lý Thường Kiệt	Bộ Ngoại giao	
428	62		Lý Thường Kiệt		
429		63	Lý Thường Kiệt		
430	64		Lý Thường Kiệt	Công ty TNHH MTV Kinh doanh dịch vụ nhà HN	
431	68		Lý Thường Kiệt	Công ty TNHH MTV Kinh doanh dịch vụ nhà HN	
432	70		Lý Thường Kiệt	Cty CP KD và xây dựng nhà	
433		75	Lý Thường Kiệt		
434	82		Lý Thường Kiệt	Công an Thành phố Hà Nội	
435	84		Lý Thường Kiệt	Tổng cục Chính trị	
436	86		Lý Thường Kiệt	Công an Thành phố Hà Nội	
437		87	Lý Thường Kiệt		
438		87B	Lý Thường Kiệt		
439		87C	Lý Thường Kiệt		
440		89	Lý Thường Kiệt	Công an Thành phố Hà Nội	
441	90		Lý Thường Kiệt		
442	2A ngõ		Lý Thường Kiệt		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
443	6A ngõ		Lý Thường Kiệt		Số cũ là số 6 ngõ Lý Thường Kiệt
444	12 ngõ		Lý Thường Kiệt		
445		3A+3B	Ngô Quyền		Số cũ là số 3 Ngô Quyền
446		5	Ngô Quyền		
447	8A		Ngô Quyền		
448	36		Ngô Quyền	Hộ sinh A đang sử dụng	
449		41	Ngô Quyền		
450	62		Ngô Quyền		
451	66		Ngô Quyền		
452	70		Ngô Quyền		
453	72		Ngô Quyền		
454	4		Ngô Thị Nhậm		
455	14		Ngô Thị Nhậm		
456	12		Ngõ Trạm		
457	8		Ngô Văn Sở		
458		9	Ngô Văn Sở		
459	10		Ngô Văn Sở		
460		11	Ngô Văn Sở		
461	12		Ngô Văn Sở		
462	14		Ngô Văn Sở	Công ty TNHH MTV Kinh doanh dịch vụ nhà HN	

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chẩn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
463		17+19	Ngô Văn Sở		
464	20		Ngô Văn Sở		
465		21	Ngô Văn Sở		
466	4		Nguyễn Chế Nghĩa	UBND phường Hàng Bài	
467	6		Nguyễn Chế Nghĩa		
468		7	Nguyễn Chế Nghĩa		
469	8		Nguyễn Chế Nghĩa		
470		9	Nguyễn Chế Nghĩa		
471	10		Nguyễn Chế Nghĩa		
472		11	Nguyễn Chế Nghĩa		
473	12		Nguyễn Chế Nghĩa		
474		1	Nguyễn Gia Thiều		
475	4		Nguyễn Gia Thiều		
476		7A	Nguyễn Gia Thiều		
477	6		Nguyễn Gia Thiều		
478	8		Nguyễn Gia Thiều		
479		9AB	Nguyễn Gia Thiều		
480	10		Nguyễn Gia Thiều		
481		11B	Nguyễn Gia Thiều		
482	12		Nguyễn Gia Thiều		
483		13B	Nguyễn Gia Thiều		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
484	14		Nguyễn Gia Thiều	Bộ Ngoại giao	
485		15	Nguyễn Gia Thiều		
486	16		Nguyễn Gia Thiều		
487	18		Nguyễn Gia Thiều		
488		19	Nguyễn Gia Thiều		
489	20		Nguyễn Gia Thiều		
490		21	Nguyễn Gia Thiều		
491		25	Nguyễn Gia Thiều		
492	26		Nguyễn Gia Thiều	Cục 682- A21- Bộ Nội vụ	
493		27B	Nguyễn Gia Thiều		
494		29	Nguyễn Gia Thiều		
495	8		Nguyễn Khắc Cần		
496		9	Nguyễn Khắc Cần		
497	10		Nguyễn Khắc Cần		
498		3	Phan Bội Châu		
499		5	Phan Bội Châu		
500		7A	Phan Bội Châu		
501		11	Phan Bội Châu		
502		19	Phan Bội Châu		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
503	42		Phan Bội Châu	Trường mẫu giáo Sao Mai	
504		45	Phan Bội Châu		
505		47	Phan Bội Châu		
506		49	Phan Bội Châu		
507		53	Phan Bội Châu		tức số 100 Trần Hưng Đạo
508		5+7	Phan Chu Trinh	Trường mẫu giáo mầm non B	
509	6		Phan Chu Trinh		
510	14B		Phan Chu Trinh	UB Thanh niên TP Hà Nội	Phan Chu Trinh+19 Lý Thường Kiệt. Biệt thự mang 3 biển số nhà
511		17	Phan Chu Trinh	Cty CP KD và xây dựng nhà	
512		21	Phan Chu Trinh	Trung tâm y tế dự phòng quận	
513		31	Phan Chu Trinh		
514		33	Phan Chu Trinh		
515		57B	Phan Chu Trinh		
516		61	Phan Chu Trinh	Viện khảo cổ học Việt Nam	
517		1 ngõ	Phan Chu Trinh		
518		5 ngõ	Phan Chu Trinh		
519	6 ngõ		Phan Chu Trinh		
520		7 -7A ngõ	Phan Chu Trinh		Số cũ là 7AB ngõ Phan Chu Trinh

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chân	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
521		7- 7B Ngõ	Phan Chu Trinh		Số cũ là là 7AB ngõ Phan Chu Trinh
522	8 ngõ		Phan Chu Trinh		
523		5	Phan Huy Chú		
524		9	Phan Huy Chú		
525	18		Phan Huy Chú		
526	20		Phan Huy Chú		
527	22		Phan Huy Chú		
528		3 ngõ	Phan Huy Chú		Số cũ 3A Ngõ Phan Huy Chú và số 3B ngõ Phan Huy Chú
529		7 ngõ	Phan Huy Chú		Số cũ là số 7+7B ngõ Phan Huy Chú
530		9 ngõ	Phan Huy Chú		Số cũ là 9+9A ngõ Phan Huy Chú
531	8		Phùng Hưng		
532	40		Phùng Hưng	Tổng Cty XD Đường thủy	
533	46		Phùng Hưng		
534		133	Phùng Hưng		
535		135	Phùng Hưng	Cty đầu tư PT nhà số 5	
536	52		Quán Sứ		
537	66		Quán Sứ		
538	74		Quán Sứ		
539	76		Quán Sứ		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chẩn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
540	80		Quán Sứ	Tổng cục Du lịch	
541	82		Quán Sứ	Cty quản lý cho thuê	
542	84		Quán Sứ		
543	86		Quán Sứ		
544	6B		Quang Trung		
545	6C		Quang Trung		
546	14		Quang Trung		
547	16		Quang Trung		
548	20		Quang Trung		
549		29	Quang Trung	Trụ sở UBND phường Trần Hưng Đạo	
550	30		Quang Trung		
551		33	Quang Trung		
552	32		Quang Trung		
553	34+34A		Quang Trung		Số cũ là 34
554		35	Quang Trung		
555		37	Quang Trung		
556		39	Quang Trung		
557		41	Quang Trung		
558	42		Quang Trung		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
559		45	Quang Trung		
560	4		Tông Đản		
561		11A	Tông Đản		Số cũ là 11+11A
562	18A		Tông Đản		
563	12		Tông Đản		
564		19	Tông Đản	Hội Y học dân tộc	
565	22		Tông Đản		
566	24		Tông Đản		
567	8		Tổng Duy Tân		
568	10		Tổng Duy Tân		
569	42+44		Thợ Nhuộm		
570	48		Thợ Nhuộm	Công an Thành phố Hà Nội	Tức 64 Quán Sứ
571	64		Thợ Nhuộm		
572	68		Thợ Nhuộm		
573	70		Thợ Nhuộm		
574	72		Thợ Nhuộm		
575	76		Thợ Nhuộm		
576		77	Thợ Nhuộm		
577		83	Thợ Nhuộm		
578	88		Thợ Nhuộm	Trường mẫu giáo mầm non A	

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
579		89	Thợ Nhuộm		
580		91	Thợ Nhuộm		
581	16		Trần Bình Trọng		
582		27	Trần Bình Trọng		
583		11	Trần Hưng Đạo	Thông tấn xã Việt Nam	
584		17	Trần Hưng Đạo		
585	24		Trần Hưng Đạo	Trường mầm non	
586	26B		Trần Hưng Đạo		
587	28A		Trần Hưng Đạo		
588		29AB	Trần Hưng Đạo		
589	32+34		Trần Hưng Đạo		
590	30		Trần Hưng Đạo		
591		35	Trần Hưng Đạo	Trường Võ Thị Sáu	
592		37	Trần Hưng Đạo	Kem 4 mùa	
593	40		Trần Hưng Đạo	Đại sứ quán INDONESIA	
594	40A+40B		Trần Hưng Đạo		Số cũ là số 40B
595		41	Trần Hưng Đạo	Đại sứ quán NAUY	
596	42A		Trần Hưng Đạo		
597	42C		Trần Hưng Đạo		
598	44		Trần Hưng Đạo	Phòng bảo vệ bà mẹ và trẻ em	

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
599		45	Trần Hưng Đạo		
600	46		Trần Hưng Đạo	Nhà xuất bản thế giới	
601	48A		Trần Hưng Đạo		
602		49	Trần Hưng Đạo		
603		59	Trần Hưng Đạo		
604		61	Trần Hưng Đạo		
605	62		Trần Hưng Đạo		
606	68		Trần Hưng Đạo		Trong ngõ
607	68B		Trần Hưng Đạo		
608		73	Trần Hưng Đạo		
609	74		Trần Hưng Đạo		
610	74B		Trần Hưng Đạo		
611	74E		Trần Hưng Đạo		
612		75A	Trần Hưng Đạo		
613		75B	Trần Hưng Đạo		
614	76		Trần Hưng Đạo		
615		77A	Trần Hưng Đạo		
616	78		Trần Hưng Đạo		
617		79A	Trần Hưng Đạo		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
618	88		Trần Hưng Đạo		
619	90B1		Trần Hưng Đạo		Theo hồ sơ quản lý ghi 90B1, 90B2, 90B3. Hiện mang biển Số 90B Trần Hưng Đạo gồm 03 biệt thự gồm Biệt thự.
620	90B2		Trần Hưng Đạo		Theo hồ sơ quản lý ghi 90B1, 90B2, 90B3. Hiện mang biển Số 90B Trần Hưng Đạo gồm 03 biệt thự gồm Biệt thự.
621	90B3		Trần Hưng Đạo		Theo hồ sơ quản lý ghi 90B1, 90B2, 90B3. Hiện mang biển Số 90B Trần Hưng Đạo gồm 03 biệt thự gồm Biệt thự.
622		95	Trần Hưng Đạo		
623		99	Trần Hưng Đạo		
624	98A		Trần Hưng Đạo		
625	102ABC		Trần Hưng Đạo		
626		107	Trần Hưng Đạo	Tổng Cty đường sắt Việt Nam	
627	206		Trần Quang Khải		
628	208		Trần Quang Khải		
629		19+19A	Trần Quốc Toàn		
630		47	Trần Quốc Toàn		
631	48		Trần Quốc Toàn		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chân	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
632		49AB	Trần Quốc Toàn		
633	52		Trần Quốc Toàn		
634		53	Trần Quốc Toàn		Số 53 Trần Quốc Toàn - số 38 Quang Trung
635	54		Trần Quốc Toàn		
636		55	Trần Quốc Toàn		
637	56		Trần Quốc Toàn	Nhà máy thực phẩm Chùa Bộc & Cty Vật liệu và Công nghệ	
638		59A	Trần Quốc Toàn		
639		61	Trần Quốc Toàn		
640		63	Trần Quốc Toàn		
641	64		Trần Quốc Toàn		
642	66		Trần Quốc Toàn		
643		67	Trần Quốc Toàn		
644	68		Trần Quốc Toàn		
645		69	Trần Quốc Toàn		
646	70		Trần Quốc Toàn	X12- Tổng cục 3- Bộ Nội vụ	70 Trần Quốc Toàn - 38 Hạ Hôi, biệt thự nằm hai mặt phố.
647		71	Trần Quốc Toàn		
648		73	Trần Quốc Toàn		
649		75	Trần Quốc Toàn		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chỗ	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
650	76		Trần Quốc Toàn		
651		83+83A	Trần Quốc Toàn		
652		85	Trần Quốc Toàn		
653		91	Trần Quốc Toàn		
654		93	Trần Quốc Toàn		
655		1 ngõ	Trần Quốc Toàn		
656	2 ngõ		Trần Quốc Toàn		
657		3 ngõ	Trần Quốc Toàn		
658	4 ngõ		Trần Quốc Toàn		
659		1C	Tràng Tiền		
660	6		Tràng Tiền	Cty XNK nông sản HN	
661	4		Tràng Thi	Hãng hàng không Việt Nam	
662		7	Tràng Thi	Bộ Công nghiệp nhẹ (Bảo hiểm VN)	
663	42+44		Tràng Thi		42+44 Tràng Thi +54 Quán Sứ. Là một biệt thự mang 3 biển số nhà.
664		59+63	Tràng Thi		
665	34		Trương Hán Siêu		
666		35	Trương Hán Siêu		

III. QUẬN HAI BÀ TRUNG: 176 BIỆT THỰ

667		153	Bà Triệu		
-----	--	-----	----------	--	--

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chỗ	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
668		167	Bà Triệu		
669		169	Bà Triệu		
670	172		Bà Triệu		
671		175	Bà Triệu		
672		181	Bà Triệu		
673		185	Bà Triệu		
674		187	Bà Triệu		
675	194		Bà Triệu	Trường mầm non Hoa phượng	
676	272		Bà Triệu		
677	302		Bà Triệu		
678	318		Bà Triệu		
679	326		Bà Triệu		
680	328		Bà Triệu		
681	340		Bà Triệu	Công ty TNHH MTV Kinh doanh dịch vụ nhà HN	
682		5 (ngõ)	Bà Triệu		
683	138		Bùi Thị Xuân		
684	4		Đội Cung		
685		7	Đội Cung		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
686	10		Hàng Chuối		
687	12		Hàng Chuối		
688	16		Hàng Chuối		
689	18		Hàng Chuối		
690	24+26		Hàng Chuối		
691	28		Hàng Chuối		
692	44		Hàng Chuối		
693		45	Hàng Chuối		
694	46		Hàng Chuối		
695	48+50		Hàng Chuối		
696		51	Hàng Chuối		
697		53B	Hàng Chuối		
698		55	Hàng Chuối		
699	56		Hàng Chuối		
700	2 ngõ 2		Hàng Chuối		
701	18		Hàn Thuyên		
702		25A	Hàn Thuyên		
703	26		Hàn Thuyên		
704	32		Hàn Thuyên		
705		3	Hồ Xuân Hương		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
706		5+7	Hồ Xuân Hương	Ban Đối ngoại TW	
707	6		Hồ Xuân Hương	Ủy ban kế hoạch Nhà nước có tên trong sổ quản lý	
708	8		Hồ Xuân Hương	Ban QLDA phát triển Vận tải công cộng và Xe điện	
709		9	Hồ Xuân Hương		
710	10		Hồ Xuân Hương		
711	12		Hồ Xuân Hương		
712		13	Hồ Xuân Hương	Ban Đối ngoại TW	
713		3+5	Hòa Mã	Báo Hoa học trò	
714	6		Hòa Mã		
715	16		Hòa Mã		
716	8		Lê Đại Hành		
717		15	Lê Đại Hành	Tòa án nhân dân Quận HBT	
718		33	Lê Đại Hành		
719	12		Lê Quý Đôn		
720	74		Lò Đức		
721	190		Lò Đức		
722		147	Mai Hắc Đế		
723		149A	Mai Hắc Đế		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
724		33+35	Ngô Thị Nhậm		
725	80		Ngô Thị Nhậm		
726	82		Ngô Thị Nhậm		
727	2		Nguyễn Bình Khiêm	Ban Đối ngoại Trung Ương	2 Nguyễn Bình Khiêm - số 11 Hồ Xuân Hương. Biệt thự hai mặt phố
728		3	Nguyễn Bình Khiêm		
729		5A - 5B	Nguyễn Bình Khiêm		Số 5A và số 5B Nguyễn Bình Khiêm là một Biệt thự.
730		7	Nguyễn Bình Khiêm		
731	16B		Nguyễn Bình Khiêm		
732		19	Nguyễn Bình Khiêm	NXB văn hóa dân tộc	
733		35A	Nguyễn Bình Khiêm		Đất công, nhà công mới xây.
734		35B	Nguyễn Bình Khiêm		Đất công, nhà công mới xây.
735	52		Nguyễn Bình Khiêm		Sổ Bộ ghi chú là nhà công mới xây dựng, đất vắng chủ.
736	54		Nguyễn Bình Khiêm		Sổ Bộ ghi chú là nhà công mới xây dựng, đất vắng chủ. Bộ XD đã có Văn bản 3404/BXD-QLN ngày 24/12/2014 xác định BT số 54 Nguyễn Bình Khiêm XD năm 1958-1960.
737	42		Nguyễn Du		
738	44		Nguyễn Du	Ngân hàng Hàng hải	
739	48		Nguyễn Du		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
740	52		Nguyễn Du	CA phường Nguyễn Du	
741	54		Nguyễn Du	Cty điều hành HD du lịch	
742		59	Nguyễn Du	Ban Đối ngoại Trung Ương	
743		61	Nguyễn Du		
744	62		Nguyễn Du		
745		63	Nguyễn Du		
746	68		Nguyễn Du		
747		69	Nguyễn Du	Tập đoàn dầu khí VN	
748	70		Nguyễn Du		
749		71A	Nguyễn Du		
750	74		Nguyễn Du	Cty vận tải thuê tàu	
751	80		Nguyễn Du	NXB Vhóa TT Tổng Cty điện lực dầu khí VN	
752	82		Nguyễn Du	Hội chữ thập đỏ	
753	84		Nguyễn Du		Số cũ 84A+B
754	86		Nguyễn Du	Công an Thành phố	
755	88		Nguyễn Du		
756	90		Nguyễn Du	Công an Thành phố	
757		3+5	Nguyễn Đình Chiểu		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
758		17	Nguyễn Đình Chiểu	Cty XD & PTN Đường sắt	
759		27	Nguyễn Đình Chiểu		
760		31	Nguyễn Đình Chiểu		
761		3	Nguyễn Huy Tụ	Công ty TNHHMTV Kinh doanh dịch vụ nhà HN	
762		5	Nguyễn Huy Tụ		
763	6		Nguyễn Huy Tụ		
764	8		Nguyễn Huy Tụ		
765	14		Nguyễn Huy Tụ		
766	16		Nguyễn Huy Tụ		
767		17	Nguyễn Huy Tụ		
768	20		Nguyễn Huy Tụ		
769		21	Nguyễn Huy Tụ	VP Quốc hội và HD NN	
770	22		Nguyễn Huy Tụ		
771	24		Nguyễn Huy Tụ		
772		25	Nguyễn Huy Tụ		
773	26		Nguyễn Huy Tụ	Công ty TNHHMTV Kinh doanh dịch vụ nhà HN	
774		27	Nguyễn Huy Tụ		
775	28		Nguyễn Huy Tụ	Ban Tài chính quản trị Trung Ương	

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chân	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
776		29	Nguyễn Huy Tụ		
777	30		Nguyễn Huy Tụ		
778	32		Nguyễn Huy Tụ	Nhà trẻ quận Hai Bà Trưng	
779	34		Nguyễn Huy Tụ		
780	36		Nguyễn Huy Tụ		
781	8		Nguyễn Quyền		
782	4		Nguyễn Thượng Hiền		
783		5	Nguyễn Thượng Hiền		
784	6		Nguyễn Thượng Hiền		
785	8		Nguyễn Thượng Hiền		
786		9	Nguyễn Thượng Hiền		
787	10		Nguyễn Thượng Hiền		
788		11	Nguyễn Thượng Hiền		
789	12		Nguyễn Thượng Hiền		
790		13	Nguyễn Thượng Hiền		
791	16		Nguyễn Thượng Hiền		
792	18		Nguyễn Thượng Hiền	Đảng ủy phường Nguyễn Du	
793	20		Nguyễn Thượng Hiền		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chân	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
794	32		Nguyễn Thượng Hiền		
795		7	Phạm Đình Hồ		
796	8		Phạm Đình Hồ		
797		9	Phạm Đình Hồ		
798	10		Phạm Đình Hồ		
799		11	Phạm Đình Hồ		
800	12		Phạm Đình Hồ		
801	16A		Phạm Đình Hồ		
802	16B		Phạm Đình Hồ	TT Y tế quận Hai Bà Trưng	
803	20		Phạm Đình Hồ		
804	22		Phạm Đình Hồ		
805		35	Phù Đồng Thiên Vương		
806	12		Tăng Bạt Hồ		
807	14		Tăng Bạt Hồ		
808	16		Tăng Bạt Hồ		
809	18		Tăng Bạt Hồ		
810	20		Tăng Bạt Hồ		
811	22		Tăng Bạt Hồ		

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
812	24		Tăng Bạt Hổ		
813	26		Tăng Bạt Hổ	Cty XNK & thiết bị dầu khí	
814	34		Tăng Bạt Hổ		
815	36-38		Tăng Bạt Hổ		
816	40		Tăng Bạt Hổ	Cty TNHH Gia Bảo	
817	42		Tăng Bạt Hổ		
818	44		Tăng Bạt Hổ		
819	96		Yết Kiêu	Cty CP giám định XNK vinacontrol CN Hà Nội	
820	46		Tô Hiến Thành		Hai mặt phố, 46 Tô Hiến Thành và 145 Bùi Thị Xuân.
821	94		Tô Hiến Thành	Trụ sở CA quận Hai Bà Trưng	
822	96		Tô Hiến Thành	Trụ sở CA quận Hai Bà Trưng	
823		89	Tuệ Tĩnh		
824		91	Tuệ Tĩnh		
825		93	Tuệ Tĩnh		
826	94		Tuệ Tĩnh		
827	96		Tuệ Tĩnh		
828	4		Thẻ Giao		
829	10B		Thẻ Giao		Số cũ là 10 Thẻ Giao

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
830		11B	Thế Giao		
831	12A		Thế Giao	Hội cựu chiến binh TP Hà Nội	
832		5	Thiên Quang		
833	6A		Thiên Quang	Sở Ngoại vụ quản lý	Số cũ là số 6
834	8		Thiên Quang	Công ty Chesterton	
835		11	Thiên Quang		
836	12		Thiên Quang		
837	14		Thiên Quang		
838	50		Trần Nhân Tông		Số 50 Trần Nhân Tông - Số 18 Nguyễn Bình Khiêm. Biệt thự hai mặt phố
839	52B ngõ 52		Trần Nhân Tông		Số cũ là 52 Trần Nhân Tông
840	54		Trần Nhân Tông	Cty CP giám định XNK vinacontrol	
841	44		Trần Xuân Soạn	TT XD quận HBT (UBND quận HBT)	
842		69	Trần Xuân Soạn		
V. QUẬN TÂY HỒ: 11 BIỆT THỰ					
843		3	Mai Xuân Thưởng	UB Vật giá Nhà nước	
844		2	Hoàng Hoa Thám		Số 1 cũ
845	120		Hoàng Hoa Thám		Số cũ 66B (trong ngõ)
846		42 ngõ	Hoàng Hoa Thám		Số 5B cũ

TT	ĐỊA CHỈ			Cơ quan, Đơn vị, hộ gia đình đang quản lý sử dụng	Ghi chú
	Chấn	Lê	Đường phố		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
847		3	Thụy Khuê		
848		5	Thụy Khuê		
849		11	Thụy Khuê		
850		13	Thụy Khuê		
851		15	Thụy Khuê		
852		17	Thụy Khuê		
853		7A	Yên Phụ		

Phụ lục 2

DANH MỤC 218 BIỆT THỰ CỬ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Kèm theo Tờ trình số: **73** /TTr-UBND ngày **22** tháng **6** năm 2017 của
UBND Thành phố Hà Nội.

STT	ĐƯỜNG PHỐ (NGÕ)	SỐ NHÀ		TÊN PHƯỜNG	GHI CHÚ
		LÊ	CHẤN		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I. 111 BIỆT THỰ TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN BA ĐÌNH					
1	Bà Huyện Thanh Quan	5		Điện Biên	
2	Bà Huyện Thanh Quan	7		Điện Biên	
3	Bà Huyện Thanh Quan		10	Điện Biên	
4	Bà Huyện Thanh Quan		12	Điện Biên	
5	Cao Bá Quát	23		Điện Biên	
6	Cao Bá Quát	25		Điện Biên	
7	Cao Bá Quát	27		Điện Biên	
8	Chu Văn An	1		Điện Biên	
9	Chu Văn An		2A	Điện Biên	
10	Chu Văn An		8	Điện Biên	
11	Chu Văn An	9		Điện Biên	
12	Chu Văn An	11		Điện Biên	
13	Chu Văn An	13		Điện Biên	
14	Chu Văn An	15		Điện Biên	
15	Chùa Một Cột	1		Điện Biên	
16	Chùa Một Cột	3		Điện Biên	
17	Chùa Một Cột	5		Điện Biên	

STT	ĐƯỜNG PHỐ (NGÕ)	SỐ NHÀ		TÊN PHƯỜNG	GHI CHÚ
		LỀ	CHẤN		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
18	Chùa Một Cột		6	Điện Biên	
19	Chùa Một Cột	7		Điện Biên	
20	Chùa Một Cột	11		Điện Biên	
21	Đặng Dung		2	Trúc Bạch	
22	Điện Biên Phủ	25		Điện Biên	
23	Điện Biên Phủ	33		Điện Biên	
24	Điện Biên Phủ	41		Điện Biên	Biệt thự mang hai biển số nhà. Số 41 Điện Biên Phủ - số 2 Lê Hồng Phong
25	Điện Biên Phủ	43		Điện Biên	
26	Điện Biên Phủ	45		Điện Biên	
27	Điện Biên Phủ	47		Điện Biên	
28	Điện Biên Phủ	49		Điện Biên	
29	Hoàng Diệu		6	Quán Thánh	
30	Hoàng Diệu		26	Điện Biên	
31	Hoàng Diệu		30	Điện Biên	
32	Hoàng Diệu		34	Điện Biên	
33	Hoàng Diệu		58	Điện Biên	
34	Hoàng Diệu	63+ 65		Điện Biên	
35	Hoàng Hoa Thám	183		Ngọc Hà	
36	Hùng Vương		10	Điện Biên	
37	Hùng Vương		12	Điện Biên	
38	Hùng Vương	25		Điện Biên	

STT	ĐƯỜNG PHỐ (NGÕ)	SỐ NHÀ		TÊN PHƯỜNG	GHI CHÚ
		LỀ	CHẤN		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
39	Khúc Hạo		6	Điện Biên	
40	Khúc Hạo		8	Điện Biên	
41	Khúc Hạo		10	Điện Biên	
42	Lê Hồng Phong		4	Điện Biên	
43	Lê Hồng Phong	5		Điện Biên	Số cũ 5A+5B
44	Lê Hồng Phong		6A	Điện Biên	
45	Lê Hồng Phong		6B	Điện Biên	
46	Lê Hồng Phong		8	Điện Biên	
47	Lê Hồng Phong	9		Điện Biên	
48	Lê Hồng Phong	23B		Điện Biên	
49	Nguyễn Cảnh Chân		2	Quán Thánh	
50	Nguyễn Cảnh Chân		4	Quán Thánh	
51	Nguyễn Cảnh Chân	5		Quán Thánh	
52	Nguyễn Cảnh Chân		6	Quán Thánh	
53	Đường Thanh Niên	9		Quán Thánh	
54	Nguyễn Thái Học		44	Điện Biên	
55	Nguyễn Thái Học		46	Điện Biên	
56	Nguyễn Thái Học		48+ 50	Điện Biên	
57	Nguyễn Thái Học		56	Điện Biên	
58	Nguyễn Thái Học		58	Điện Biên	
59	Nguyễn Thái Học		60	Điện Biên	
60	Nguyễn Thái Học	67		Điện Biên	

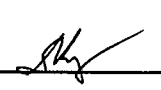
STT	ĐƯỜNG PHỐ (NGÕ)	SỐ NHÀ		TÊN PHƯỜNG	GHI CHÚ
		LÊ	CHẤN		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
61	Nguyễn Thái Học		84+ 84B	Điện Biên	
62	Ông Ích Khiêm	5		Điện Biên	
63	Phan Đình Phùng	49		Quán Thánh	
64	Phan Đình Phùng	51		Quán Thánh	
65	Phan Đình Phùng	53		Quán Thánh	
66	Phan Đình Phùng	55		Quán Thánh	
67	Phan Đình Phùng	57		Quán Thánh	
68	Phan Đình Phùng	59-61		Quán Thánh	
69	Phan Đình Phùng		62	Quán Thánh	
70	Phan Đình Phùng	63		Quán Thánh	
71	Phan Đình Phùng		64	Quán Thánh	
72	Phan Đình Phùng	65		Quán Thánh	Số cũ là 65B
73	Phan Đình Phùng		66	Quán Thánh	
74	Phan Đình Phùng	67		Quán Thánh	
75	Phan Đình Phùng		68	Quán Thánh	
76	Phan Đình Phùng		68C	Quán Thánh	Số 68A cũ
77	Phan Đình Phùng	69		Quán Thánh	
78	Phan Đình Phùng		70	Quán Thánh	Nằm trong ngõ 70 Phan Đình Phùng.
79	Phan Đình Phùng	71		Quán Thánh	
80	Phan Đình Phùng		72	Quán Thánh	
81	Phan Đình Phùng		74	Quán Thánh	
82	Phan Đình Phùng		76	Quán Thánh	

STT	ĐƯỜNG PHỐ (NGÕ)	SỐ NHÀ		TÊN PHƯỜNG	GHI CHÚ
		LỀ	CHẤN		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
83	Phan Đình Phùng		78	Quán Thánh	
84	Phan Đình Phùng (ngõ-TT VPCP)		66	Quán Thánh	
85	Quán Thánh	95B		Quán Thánh	
86	Quán Thánh	103		Quán Thánh	
87	Quán Thánh	105A		Quán Thánh	
88	Quán Thánh		154	Quán Thánh	
89	Quán Thánh		168	Quán Thánh	
90	Quán Thánh		180	Quán Thánh	
91	Quán Thánh	3/105		Quán Thánh	Số cũ 3/105 ngõ
92	Trần Phú	25		Điện Biên	
93	Trần Phú	27		Điện Biên	
94	Trần Phú	29		Điện Biên	
95	Trần Phú	31A		Điện Biên	
96	Trần Phú	31B		Điện Biên	
97	Trần Phú	35		Điện Biên	Di tích CM kháng chiến
98	Trần Phú	39		Điện Biên	
99	Trần Phú	41+ 43		Điện Biên	
100	Trần Phú		42	Điện Biên	
101	Trần Phú		44+46	Điện Biên	
102	Trần Phú	47		Điện Biên	
103	Trần Phú		48A	Điện Biên	
104	Trần Phú	49		Điện Biên	

STT	ĐƯỜNG PHỐ (NGÕ)	SỐ NHÀ		TÊN PHƯỜNG	GHI CHÚ
		LỀ	CHẤN		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
105	Trần Phú		50	Điện Biên	
106	Trần Phú	51		Điện Biên	
107	Trần Phú	53		Điện Biên	
108	Trần Phú		54	Điện Biên	
109	Trần Phú	55A		Điện Biên	
110	Trần Phú	55B		Điện Biên	
111	Trần Phú	57		Điện Biên	

II. 83 BIỆT THỰ TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN HOÀN KIẾM

112	Bà Triệu	33		Hàng Bài	
113	Bà Triệu		60	Hàng Bài	
114	Bà Triệu		64	Hàng Bài	
115	Bà Triệu	67		Hàng Bài	
116	Chân Cầm		8	Hàng Trống	
117	Đinh Công Tráng		4	Phan Chu Trinh	
118	Đinh Công Tráng		6	Phan Chu Trinh	
119	Hạ Hối	7		Trần Hưng Đạo	
120	Hạ Hối		32	Trần Hưng Đạo	
121	Hàng Buồm	19		Hàng Buồm	
122	Lê Phụng Hiểu	5		Tràng Tiền	Biệt thự mang hai biển số nhà 5 Lê Phụng Hiểu - 20 Tông Đản
123	Lê Phụng Hiểu	7		Tràng Tiền	
124	Lê Phụng Hiểu	9		Tràng Tiền	

STT	ĐƯỜNG PHỐ (NGÕ)	SỐ NHÀ		TÊN PHƯỜNG	GHI CHÚ
		LỀ	CHẤM		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
125	Lê Phụng Hiểu		12	Tràng Tiền	
126	Lê Phụng Hiểu		18	Tràng Tiền	Biệt thự mang hai biển số nhà 18 Lê Phụng Hiểu - 53 Lý Thái Tổ
127	Lê Thánh Tông	9		Phan Chu Trinh	
128	Lý Nam Đế	73		Cửa Đông	
129	Lý Thái Tổ	43		Lý Thái Tổ	
130	Lý Thái Tổ	51		Tràng Tiền	
131	Lý Thường Kiệt		16	Phan Chu Trinh	
132	Lý Thường Kiệt	19		Phan Chu Trinh	Biệt thự mang hai biển số nhà 19 Lý Thường Kiệt - 14 Phan Chu Trinh (bao gồm cả 14B Phan Chu Trinh)
133	Lý Thường Kiệt	41		Hàng Bài	
134	Lý Thường Kiệt	51		Trần Hưng Đạo	
135	Lý Thường Kiệt		58	Trần Hưng Đạo	
136	Lý Thường Kiệt	59		Trần Hưng Đạo	
137	Lý Thường Kiệt		64	Trần Hưng Đạo	
138	Lý Thường Kiệt	65		Trần Hưng Đạo	
139	Lý Thường Kiệt	65A		Trần Hưng Đạo	
140	Lý Thường Kiệt		66	Trần Hưng Đạo	
141	Lý Thường Kiệt	67		Trần Hưng Đạo	
142	Lý Thường Kiệt		72	Trần Hưng Đạo	
143	Lý Thường Kiệt		84	Cửa Nam	
144	Ngô Quyền		38	Hàng Bài	

STT	ĐƯỜNG PHỐ (NGÕ)	SỐ NHÀ		TÊN PHƯỜNG	GHI CHÚ
		LỀ	CHẤN		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
145	Ngô Quyền		48	Hàng Bài	
146	Ngô Quyền	51		Hàng Bài	
147	Ngô Quyền		64	Hàng Bài	
148	Ngô Quyền		66	Hàng Bài	
149	Ngô Quyền		70	Hàng Bài	
150	Ngô Quyền		72	Hàng Bài	
151	Nguyễn Gia Thiều	3		Trần Hưng Đạo	
152	Nguyễn Gia Thiều		14	Trần Hưng Đạo	
153	Phan Bội Châu		18	Cửa Nam	
154	Phan Bội Châu	25		Cửa Nam	
155	Phan Bội Châu		26	Cửa Nam	
156	Phan Chu Trinh		12	Phan Chu Trinh	
157	Phan Chu Trinh	13		Phan Chu Trinh	
158	Phan Chu Trinh	15		Phan Chu Trinh	
159	Quang Trung		6B	Trần Hưng Đạo	
160	Quang Trung		6C	Trần Hưng Đạo	
161	Quang Trung		32	Trần Hưng Đạo	
162	Quang Trung	33		Trần Hưng Đạo	
163	Quang Trung		42	Trần Hưng Đạo	
164	Quang Trung	45		Trần Hưng Đạo	
165	Quang Trung	47		Trần Hưng Đạo	
166	Tổng Đản		18	Tràng Tiền	

STT	ĐƯỜNG PHỐ (NGÕ)	SỐ NHÀ		TÊN PHƯỜNG	GHI CHÚ
		LỀ	CHẤN		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
167	Tông Đản		22	Tràng Tiền	
168	Tông Đản		24	Tràng Tiền	
169	Thợ Nhuộm		64	Trần Hưng Đạo	
170	Thợ Nhuộm	81		Trần Hưng Đạo	
171	Thợ Nhuộm		90	Trần Hưng Đạo	Di tích Cách mạng kháng chiến
172	Trần Bình Trọng	25		Trần Hưng Đạo	
173	Trần Hưng Đạo	13		Phan Chu Trinh	
174	Trần Hưng Đạo	27B		Phan Chu Trinh	
175	Trần Hưng Đạo	43		Hàng Bài	
176	Trần Hưng Đạo		46	Hàng Bài	
177	Trần Hưng Đạo	51		Hàng Bài	
178	Trần Hưng Đạo	53		Hàng Bài	
179	Trần Hưng Đạo		58+60	Trần Hưng Đạo	
180	Trần Hưng Đạo		66	Trần Hưng Đạo	
181	Trần Hưng Đạo		68B	Trần Hưng Đạo	
182	Trần Hưng Đạo	71		Trần Hưng Đạo	
183	Trần Hưng Đạo	77B		Trần Hưng Đạo	
184	Trần Hưng Đạo		86	Cửa Nam	Biệt thự mang hai biển số nhà 86 Trần Hưng Đạo - 86 Quán Sứ
185	Trần Hưng Đạo	89		Trần Hưng Đạo	
186	Trần Hưng Đạo	101		Cửa Nam	Di tích cách mạng kháng chiến.
187	Trần Hưng Đạo		106	Cửa Nam	
188	Trần Quốc Toàn		56	Trần Hưng Đạo	
189	Trần Quốc Toàn	59A		Trần Hưng Đạo	

STT	ĐƯỜNG PHỐ (NGÕ)	SỐ NHÀ		TÊN PHƯỜNG	GHI CHÚ
		LỀ	CHẤN		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
190	Trần Quốc Toàn	59B		Trần Hưng Đạo	
191	Trần Quốc Toàn	61		Trần Hưng Đạo	
192	Trần Quốc Toàn	63		Trần Hưng Đạo	
193	Tràng Thi		42+44	Hàng Trống	Biệt thự mang 3 biển số nhà 42+44 Tràng Thi - 54 Quán Sứ
194	Tràng Thi	53		Hàng Bông	

III. 21 BIỆT THỰ TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN HAI BÀ TRƯNG

195	Bà Triệu	185		Lê Đại Hành	
196	Bùi Thị Xuân		136	Bùi Thị Xuân	
197	Lê Đại Hành		8	Lê Đại Hành	
198	Ngô Thị Nhậm	37		Ngô Thị Nhậm	
199	Nguyễn Du	59		Nguyễn Du	
200	Nguyễn Du		62	Nguyễn Du	
201	Nguyễn Du		84	Nguyễn Du	Số cũ 84A + 84B
202	Nguyễn Du		90	Nguyễn Du	
203	Nguyễn Huy Tự		30	Bạch Đằng	
204	Phạm Đình Hồ	7		Phạm Đình Hồ	Biệt thự mang hai biển số nhà 7 Phạm Đình Hồ - số 32 Tăng Bạt Hồ
205	Phạm Đình Hồ	9		Phạm Đình Hồ	
206	Phạm Đình Hồ		10	Phạm Đình Hồ	
207	Phạm Đình Hồ	11		Phạm Đình Hồ	
208	Tô Hiến Thành		46	Bùi Thị Xuân	Biệt thự mang hai biển số nhà 46 Tô Hiến Thành - 145 Bùi Thị Xuân.
209	Tô Hiến Thành		94 - 96	Lê Đại Hành	Gồm hai biệt thự số 94 và 96

STT	ĐƯỜNG PHỐ (NGÕ)	SỐ NHÀ		TÊN PHƯỜNG	GHI CHÚ
		LỀ	CHẤN		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
210	Thiên Quang		4	Nguyễn Du	
211	Thiên Quang		6A	Nguyễn Du	Số cũ là số 6
212	Thiên Quang		8	Nguyễn Du	
213	Thiên Quang		10	Nguyễn Du	
214	Thiên Quang	11		Nguyễn Du	
215	Thiên Quang		12	Nguyễn Du	
IV. 03 BIỆT THỰ TRÊN ĐỊA BÀN QUẬN TÂY HỒ					
216	Thụy Khuê	69B		Thụy Khuê	
217	Thụy Khuê		86	Thụy Khuê	
218	Mai Xuân Thượng	1		Thụy Khuê	

